TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HS-ST
Ngày 13-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trí

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên toà:Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan-Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Hền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Hoài N, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1994 tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 30/312 T, phường Hồ N, quận Lê Chân, Hải Phòng; tạm trú: Số 34/380 T, phường Hồ N, quận Lê Chân, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Đức K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thúy O; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Án số 77/HSST ngày 28/7/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng (đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 27/4/2021, tạm giam ngày 04/5/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 27/4/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Lê Chân kết hợp cùng Công an phường Hồ N kiểm tra hành chính tại nhà số 34/380 T, phường Hồ N, quận Lê Chân, Hải Phòng thấy tại tầng

02 có 03 đối tượng gồm: Phạm Hoài N; Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1997, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4, Khóm H, thị trấn Nhà Bàng, Hện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; Nguyễn Quang H, sinh năm 2000, trú tại: Số 58/8/161 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, Hải Phòng đang ngồi chơi. Qua kiểm tra phát hiện: Cạnh đầu đệm ngủ ở ngay sát vị trí N đang ngồi, có 01 hộp sắt bên trong đựng: 01 túi nilon màu trắng, mép viền xanh chứa 07 viên nén hình chữ nhật màu cam và 02 mảnh viên nén màu cam; 01 túi nilon màu trắng, mép viền xanh chứa 06 viên nén hình ngũ giác màu xanh và 07 viên nén màu hồng; 01 túi nilon màu trắng, mép viền cam bên trong có 01 túi nilon màu trắng, mép viền đỏ chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, mép viền cam chứa 02 viên nén màu cam hình trái tim; 30 túi nilon màu trắng, mép viền xanh và 03 túi nilon màu trắng, mép viền cam; 01 ống nhựa màu đen dài 12cm, một đầu hàn kín và một đầu cắt vát; 01 cân điện tử màu đen. Thu trên mặt đệm ngủ 01 tờ tiền 1.000đồng bên trên có chứa chất bột màu trắng và 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền 10.000đồng bên trong có chất bột màu trắng cho vào 01 túi nilon màu trắng, mép viền cam, kích thước khoảng 10 x 15cm. Ngoài ra, còn thu giữ của N 01 điện thoại di động Iphone, thu giữ của H 01 điện thoại di động Iphone màu trắng; thu giữ của N 01 điện thoại di động Iphone màu vàng và chiếc xe máy biển kiểm soát 15B3 - 603.99. Sau đó, lực lượng Công an đã dẫn giải N, N và H cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an quận Lê Chân giải quyết.

Tại bản kết luận giám định số 287/KLGĐ - MT ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- 07 viên nén hình chữ nhật màu cam và 02 mảnh viên nén màu cam được đựng trong túi nilon màu trắng, mép viền xanh là ma túy, có khối lượng 3,13gam, là loại MDMA.

- 06 viên nén hình ngũ giác màu xanh được đựng trong túi nilon màu trắng, mép viền xanh là ma túy, có khối lượng 2,73gam, là loại MDMA.

- 07 viên nén màu hồng được đựng trong túi nilon màu trắng, mép viền xanh là ma túy, có khối lượng 3,74gam, là loại MDMA.

- Tinh thể màu trắng được đựng trong túi nilon màu trắng, mép viền đỏ là ma túy, có khối lượng 0,71gam, là loại Ketamine.

- 02 viên nén màu cam hình trái tim được đựng trong túi nilon màu trắng, mép viền cam là ma túy, có khối lượng 0,70gam, là loại MDMA.

- Chất bột màu trắng thu giữ bên trong tờ tiền 1.000đồng và bên trong tờ tiền 10.000đồng là ma túy, có khối lượng 0,33gam, là loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều, Phạm Hoài N khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 24/4/2021, N đi bộ đến khu vực gầm cầu chui thuộc phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, Hải Phòng thì gặp và mua của một người N giới không quen biết 01gam Ketamine đựng trong túi nilon màu trắng và 23 viên thuốc lắc (trong đó có 01 viên màu cam bị vỡ làm 2 mảnh) được đựng trong Nều túi nilon khác nhau với giá 3.000.000đồng để về sử dụng. Mua xong, N mang về nhà cất vào chiếc hộp sắt rồi để ở đầu đệm ngủ của mình tại tầng 2. Đến tối ngày 26/4/2021, khi N đang ngủ thì N lấy túi nilon đựng Ketamine từ trong hộp sắt, đổ một ít ra tờ tiền 1.000đồng, rồi lấy bật lửa đánh mịn Ketamine và dùng ống hút được cuộn bằng tờ tiền 10.000đồng để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, N cho túi nilon đựng Ketamine vào túi nilon to hơn rồi cất vào vị trí như cũ, còn tờ tiền 1.000đồng và ống hút được cuộn bằng tờ tiền 10.000đồng thì N để ở trên mặt đệm. Khoảng 20giờ cùng ngày, N gọi điện cho H là bạn quen ngoài xã hội rủ đến nhà chơi, nói cHện. Đến 23 giờ 30phút cùng ngày, H đến nhà N rồi đi lên tầng 2 ngồi nói cHện với N, một lúc sau thì N ngủ dậy. Khi cả ba đang ngồi nói cHện được khoảng 10phút thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ, thu giữ toàn bộ số ma túy cùng các vật chứng. Ngoài ra, N còn khai: Việc N mua và cất giấu ma túy thì N và H không biết; N và H cũng không sử dụng ma túy tại nhà N. Trước ngày bị bắt khoảng 01 tháng, N đã mua đến Chợ sắt mua 01 chiếc cân điện tử, 33 vỏ túi nilon và 01 ống nhựa mang về chia nhỏ ma túy để sử dụng dần.

Nguyễn Quang H và Lê Thị Tuyết N đều khai nhận: N và H không biết việc N mua và cất giấu ma túy, cũng không sử dụng ma túy tại nhà N. Vào ngày 23/4/2021, H sử dụng Ketamine trong buổi sinh nhật bạn quen biết ngoài xã hội tên Kiên tại quán Bar ở nội thành Hải Phòng (không nhớ địa chỉ). Còn N khai trước đó khoảng 01 tuần, N sử dụng Ketamine và thuốc lắc với bạn quen biết ngoài xã hội tên Trang ở Quảng Ninh (không rõ địa chỉ cụ thể) tại quán Bar trên địa bàn quận Ngô Quyền (không nhớ địa chỉ).

Tại Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 18 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Phạm Hoài N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hoài N mức án từ 06 đến 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói; 01 cân điện tử màu đen, 30 vỏ túi nilon màu trắng có mép viền màu xanh kích thước khoảng 2,5x 2,5cm; 03 vỏ túi nilon màu trắng mép viền cam kích thước khoảng 4x 6cm, 01 ống nhựa màu đen một đầu cắt vát, một đầu hàn kín.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng được niêm phong trong phong bì thư số 287MT/PC09.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đã thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào hồi 00 giờ 10 phút ngày 27/4/2021, tại nhà số 34/380 T, phường Hồ N, quận Lê Chân, Hải Phòng, bị cáo Phạm Hoài N đã có hành vi cất giữ trái phép 10,3g (mười phẩy ba gam) MDMA và 1,04g (một phẩy không bốn gam) Ketamine để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hoài N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo tàng trữ trái phép 10,3gam MDMA và 1,04gam Ketamine. Theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu của MDMA được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là 34,33%. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy ở thể rắn so với mức tối thiểu của các chất ma túy ở thể rắn được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là 1,04%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là 35,37%. Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là dưới 100% nên bị cáo Phạm Hoài N bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác. MDMA và Ketamine nằm trong danh mục chất ma tuý do Nhà nước quản lý, chỉ được sử dụng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm theo quy của cơ quan có thẩm quyền, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của mình bị cáo đã bất chấp pháp luật, cất giữ trái phép để sử dụng, tội phạm bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và quyết tâm phạm tội cao. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích nhưng qua đó cũng cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là kém. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự:

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Số ma tuý mà cơ quan Công an thu giữ khi bắt giữ bị cáo, sau khi lấy đi giám định, lượng còn lại xét là vật Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Đối với 01 cân điện tử màu đen, 30 vỏ túi nilon màu trắng có mép viền màu xanh; 03 vỏ túi nilon màu trắng mép viền cam, 01 ống nhựa màu đen thu giữ của bị cáo, xét là vật không có giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đã qua sử dụng xét là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng được niêm phong trong phong bì thư số 287MT/PC09, bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Về các vấn đề khác:

[11] Đối với Nguyễn Quang H và Lê Thị Tuyết N, tài liệu điều tra thể hiện N và H không biết việc N mua và cất giấu ma túy, cũng không sử dụng ma túy tại nhà N nên không có cơ sở kết luận. Tuy Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; đối với N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã có Quyết định ủy thác điều tra xác định nhân thân cụ thể của N nhưng chưa có kết quả trả lời nên tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[12] Đối với người N giới bán ma túy cho N do chưa xác định được lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[13] Đối với chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng thu giữ của H và điện thoại di động Iphone màu vàng thu giữ của N, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho H và N để sử dụng.

[14] Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 15B3 - 603.99 thu giữ của N, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Đức Cường, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã trả lại cho anh Cường sử dụng.

- Về án phí:

[15] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Hoài N 06 (sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái

phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 27 tháng 4 năm 2021.

Về xử lý tang vật: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì thư số 287MT/PC09; 01 cân điện tử màu đen, 30 vỏ túi nilon màu trắng có mép viền màu xanh kích thước khoảng 2,5 x 2,5 cm; 03 vỏ túi nilon màu trắng mép viền cam kích thước khoảng 4 x 6 cm, 01 ống nhựa màu đen có một đầu cắt vát, một đầu hàn kín.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng được niêm phong trong phong bì thư số 287MT/PC09.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone màu xanh đã thu giữ của bị cáo.

(Theo đúng Biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 19 tháng 8 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Cơ quan CSĐT CA quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS CA quận Lê Chân;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- UBND p.Hồ N, q.Lê Chân, HP;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Thị Thu Hương